

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Mớn nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:30	Petrolimex 15	4.4/5.7	159	17960	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Lê Ut Đăng/Vipco
01:00	Gia Linh 268	8.0	109	12000	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Đinh Trọng Mạnh/Nil
02:00		3.0/4.0	113	12704	NB 01	Tổng hợp	P0	Cầu 1	Đỗ Tuấn Anh/PTSC
03:00	Mạnh Hùng 88	0.8/2.6	79	4538	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 8	Nil
06:00	Viễn Đông 151	3.0/4.0	102	6724	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Lavico
06:00	Long Sơn 39	5.6	79	4154	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
06:00	Hoàng Gia 56	0.8/2.6	79	3090	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
06:00	Dynagreen	6.1/7.6	199	49480	NB 01; TĐ 01 SH 02	Tổng hợp	Cầu 2	PS	Đồng Ngọc Thanh/Vosa
06:00	Vtt 37	5.3/5.6	78	3298	Nil	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	Phạm Văn Song/Nil
07:00	Vinacomin Cẩm Phả	2.4/4.2	113	8811	ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Đinh Trọng Mạnh/Ptsc
08:00	Việt Phú 18	4.0/4.0	79	3243	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
08:00	HUBERTUS OLDENDORFF	17.0/17.1	299	208993	Nil	Tổng hợp	P0	CTNĐ 2	Nil/HV
08:00	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ	Đồng Ngọc Thanh/HV
09:00	Vũ Đình 35	3.5	89	5435	LS 136	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Đỗ Tuấn Anh/Nil
09:00	Thịnh An 888	4.2/4.2	79	3132	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 2	Nil
10:00	Sai Gon Sky	2.8/4.3	118	7118	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
10:00	Việt Phú 18	4.0/4.0	79	3243	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 2	Nil
11:00	ES Care	5.1/6.6	176	35510	Nil	CDXMNS	P0	Jetty 1	Đồng Ngọc Thanh/LP
11:00	Anh Phát Petro 06	3.1/4.2	91	4990	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
11:30	Nhà Bè 08	3.0/4.0	104	6679	Ptsc 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Phạm Văn Song/Vitaco
12:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	97	6144	NIL	LHD	P0	Khu neo CT	Vipco
12:00	Bình Minh 39	5.0/5.1	87.5	4713	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
12:30	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	PTSC 05; 06	LHDNS	4ALHD	PS	Lê Ut Đăng/DKC
15:30	JIN RUN 988	1.0/2.7	98	5276	Vas: 3006	Tổng hợp	1QT	P0	Đinh Trọng Mạnh/MA
15:30	MacStar Nghi Sơn	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	2QT	Khu neo	Nil

16:00	FLJ 777	3.2	74	2458	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
16:00	Development	4.4/4.7	133	10578	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
16:00	Chí Thành 69	4.1/4.2	79	3288	Nil	Tổng hợp	Bến than	P0	Nil
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 17/6/2025									
16:30	Việt Nhật 08	4.6/5.2	79	4201	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 7	Nil
16:30	Kang Hong	5.5/9.3	189	55589	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	Khu neo CT	1QT	Đồng Ngọc Thanh/Kpb
17:00	PACIFIC 25	2.5/3.5	69	2101	Nil	Tổng hợp	Bến dầu	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/NSA
17:00	Cường Thịnh 36	4.0/4.0	89	5257	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Lê Út Đăng/Nil
17:00	STEEL C	6.0	199	63118	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	2QT	P0	Đồng Ngọc Thanh/KPB
17:00	Tong Cheng 301	4.0/5.6	123	8571	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Kpb
18:00	Beira	4.7/6.2	179	40047	Vas 3006;3008	Tổng hợp	Khu neo	2QT	Đồng Ngọc Thanh/KPB
18:00	Đại Dương Việt 07	4.6	114	9850	LS 136	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Đinh Trọng Mạnh/Nil
18:00	Việt Hoàng 02	0.8/2.4	74	2970	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil/cập mạn tàu PRIDE OF YASNA
19:00	Itasco 01	1.0/2.8	79	4626	Nil	Tổng hợp	2AQT	P0	Nil
19:00	Long phú 20	30./4.0	112	8804	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Đỗ Tuấn Anh/NSA
20:00	Silver Star	11.1/11.1	189	55725	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	NK
20:30	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Phạm Văn Song/DKC
21:00	Khánh Minh 01	3.9	73	2248	Nil	Tổng hợp	Bến than	P0	Nil
22:00	JAC 36	1.0/3.0	67	1998	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	Khu neo	Nil
22:00	Trường Phúc 28	0.5/2.8	70	2716	Nil	Tổng hợp	Cầu 8	Khu neo	Nil
23:00	Chí Thành 69	4.1/4.2	79	3288	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
23:00	Thành Công 88	3.0/3.0	79	4679	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
23:00	Việt Nhật 08	4.6/5.2	79	4201	Nil	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Nil
23:00	KHÁNH MINH 68	4.0/5.0	75.2	3064	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 6	Nil
23:00	Nhà Bè 06	3.0/4.0	107	6788	Ptsc 06; 05	LHDNS	2ALHD	PS	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
23:00	Công Thành 88	08./2.3	79	4679	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
23:30	Quang Vinh Star	3.0/4.0	113	9228	Ptsc 05;06	LHDNS	4BLHD	PS	Lê Út Đăng/Vitaco

Nghi Sơn, 17h00 ngày 17 tháng 6 năm 2025

Nơi nhận:

- Các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);

- Phòng TTAT&ANHH;

- Cty Hoa tiêu HH KV VI;

- Các Doanh cảng biển;

- Các Doanh nghiệp lai dắt;

- Lưu: PCHH

(để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Tiến Thành

Hoàng Văn Thủy

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

